

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Rút chân

Thị trường có phiên kiểm tra ngưỡng 1,800 trong ngày Thứ Tư và thành công tạo nền rút chân với mức tăng 20 điểm so với giá thấp nhất phiên. Tuy nhiên, tại thời điểm đóng cửa thị VN-Index vẫn giảm 7.4 điểm, chưa thể đảo chiều tăng. VIC, VHM tiếp tục gây áp lực lên chỉ số chung. Ngược lại, nhiều nhóm ngành như Ngân hàng, Chứng khoán, Công nghệ thông tin tăng tốt, đóng góp không nhỏ để nâng đỡ cho chỉ số. Thanh khoản đi ngang so với phiên hôm qua, vẫn đang duy trì dưới mức bình quân 20 phiên. Khối ngoại tiếp diễn đà bán ròng với giá trị gần 700 tỷ, trong đó nổi bật là ACB, VHM, VIC. Cổ phiếu được nhóm này mua ròng mạnh trong phiên là FPT, với giá trị mua ròng đạt 657 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 7.46 điểm (-0.41%), đóng phiên ở 1,819.01 điểm; HNX-Index tăng 2.69 điểm (+0.85%), đạt 317.48 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt xấp xỉ 22 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng hơn 802 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn duy trì bán ròng với giá trị bán ròng 691 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là ACB, VHM và VIC. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là FPT và SHB.

GAS (+2.80%), THD (+8.25%), ACB (+3.59%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-3.56%), VHM (-1.59%), KSF (-9.96%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Dịch vụ viễn thông, Thương mại hàng thiết yếu và Dịch vụ tài chính là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đối với chỉ số. Các đại diện tiêu biểu là FOX, AIG và VIX.

Góc nhìn kỹ thuật: Trong phiên sáng, VN-Index tiếp tục xu hướng điều chỉnh, chủ yếu chịu áp lực từ nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup. Có thời điểm chỉ số giảm xuống dưới ngưỡng 1.800 điểm (MA50). Tuy nhiên, lực cầu tiềm ẩn nhanh chóng quay trở lại tại vùng hỗ trợ quan trọng này, giúp chỉ số lấy lại mốc MA50, đồng thời độ rộng thị trường cải thiện đáng kể khi có hơn 173 mã đóng cửa trong sắc xanh. VN-Index hình thành mẫu nền rút chân dài và kết phiên ngay phía trên vùng hỗ trợ quan trọng, đây là tín hiệu mang tính tích cực. Tuy nhiên, để xác nhận liệu đây là một nhịp hồi phục lành mạnh hay chỉ là nhịp hồi kỹ thuật, dòng tiền cần tiếp tục cải thiện và đủ mạnh để đưa chỉ số quay lại kiểm định vùng đỉnh cũ quanh 1,900-1,950 điểm. RSI kết phiên ở mức 37, tiến gần vùng quá bán, qua đó cho thấy khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong một vài phiên giao dịch tới.

Khối ngoại hiện vẫn chưa dừng xu hướng bán ròng dù định giá thị trường đã điều chỉnh về mức hợp lý hơn đáng kể so với vùng đỉnh trong Q3/2025. Gần đây, dòng vốn toàn cầu chủ yếu tập trung vào các câu chuyện dẫn dắt bởi AI, trong khi căng thẳng Mỹ - Iran cùng mặt bằng giá dầu neo cao tiếp tục gây áp lực lên các nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu dầu. Chúng tôi cho rằng xu hướng dòng vốn có thể đảo chiều nếu căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, qua đó kích hoạt sự phân bổ lại dòng tiền sang các thị trường và nhóm ngành không thuộc chủ đề AI. Đáng chú ý, khối ngoại từng mua ròng mạnh trong nhịp bứt phá của thị trường năm 2025, với nhóm ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt trong giai đoạn đó.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,819	-0.4	-1.9	35.0	14.9	2.1	8,562,395
VN30 Index	1,975	0.1	-2.4	37.3	13.1	2.1	6,315,451
VN Midcap	2,134	0.8	-2.8	9.4	13.3	1.3	1,245,138
VN Smallcap	1,358	0.1	-3.5	-7.1	13.2	0.9	281,473
HNX Index	317	0.9	26.7	38.7	20.6	1.8	467,136
UpCom	126	-0.3	-1.5	26.5	13.4	1.8	651,626

Nhóm ngành (tỷ đồng)

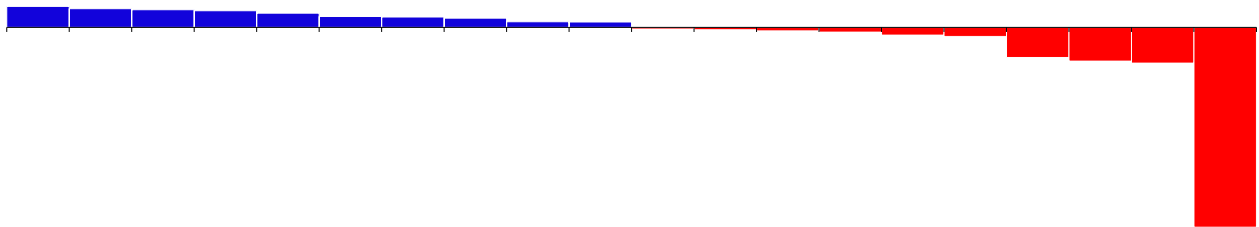
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.9	-8.7	-9.8	1.2	18.4	3.5	156,189
Bảo hiểm	-0.1	3.0	16.4	1.3	15.4	1.8	64,689
Bất động sản	-2.6	-10.5	8.5	2.3	32.6	3.4	2,520,832
CNTT	2.2	4.3	-18.9	0.8	13.9	3.0	144,664
Dầu khí	1.2	1.5	6.6	1.2	24.8	2.5	66,420
Dịch vụ tài chính	1.7	-1.4	4.1	1.3	14.4	1.5	254,614
Tiền ích	1.7	4.9	6.2	1.2	14.4	2.0	344,140
Du lịch và Giải trí	0.8	-5.8	-11.4	1.2	17.2	4.7	175,390
Hàng & DV CN	0.8	-3.8	4.5	1.1	13.5	1.7	176,141
Hàng CN & Gia dụng	0.3	-5.3	-3.7	1.1	10.5	1.5	55,751
Hóa chất	0.1	-4.3	17.8	1.1	16.9	1.8	225,593
Ngân hàng	0.4	-1.7	1.6	1.2	9.5	1.6	2,648,262
Ô tô và phụ tùng	0.1	-6.9	-8.9	0.9	3.4	0.8	14,519
Tài nguyên Cơ bản	1.6	-3.9	1.4	1.2	14.5	1.4	248,925
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.8	-4.2	-3.7	1.1	15.7	2.4	437,363
Truyền thông	-0.3	-2.6	-12.4	0.8	23.7	0.9	2,352
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-5.3	-5.9	1.0	10.9	1.3	136,024
Y tế	-0.4	-3.6	-6.6	1.0	17.9	2.0	37,683

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.2	0.2	1.3	0.3	1.1	0.2
USD/JPY	160	-0.1	0.2	1.6	1.3	2.0	11.0
USD/CNY	7	0.1	-0.1	-0.8	-2.1	-3.1	-5.8
KRW/USD	1,519	0.4	0.8	3.0	5.5	5.5	10.1
EUR/USD	1	0.2	0.1	0.7	0.0	1.2	-2.0
USD/VND	26,344	0.0	0.0	0.0	0.6	0.2	1.1
Dầu thô	96	2.7	8.5	-5.6	29.1	67.6	51.8
Xăng	319	1.4	1.7	-11.3	29.7	87.0	53.4
Khí đốt	3	1.6	5.9	15.8	5.4	-12.7	-13.5
Coal	141	0.0	7.2	5.5	4.7	31.4	35.5
Vàng	4,446	-1.0	-0.2	-1.7	-12.6	2.9	32.6
Thép cuộn TQ	3,415	-0.1	0.2	0.5	5.3	4.4	6.8

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



GAS (2.80%)	THD (8.25%)	ACB (3.59%)	MBB (2.23%)	HPG (1.90%)	FPT (2.27%)	MSN (2.60%)	VCB (4.59%)	HDB (1.20%)	BID (0.48%)	VPI (-2.26%)	VNM (-0.51%)	STB (-0.75%)	NVL (-4.23%)	VRE (-3.06%)	TCB (-1.10%)	LPB (-5.70%)	KSF (-9.96%)	VHM (-1.59%)	VIC (-3.56%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- PNJ – Bán lẻ:** Trong tháng 4/2026, cổ phiếu PNJ được 43 quỹ đầu tư gia tăng tỷ trọng. Lực mua chủ yếu đến từ các quỹ ETF tham chiếu chỉ số VNDiamond cùng các quỹ mở như VFMVSF, VLGF và VinaCapital VESAF.
- BCM – Bất động sản:** Becamex không đáp ứng điều kiện cơ cấu cổ đông tối thiểu theo Luật Chứng khoán với tỷ lệ nắm giữ của cổ đông không phải cổ đông lớn chỉ đạt 4.56%. Doanh nghiệp đang kiến nghị giảm tỷ lệ vốn Nhà nước xuống dưới 65%.
- SSI – Dịch vụ tài chính:** SSI và Virtu đã vận hành thành công mô hình Global Broker tại Việt Nam vào ngày 2/6. Đây là bước tiến quan trọng giúp nhà đầu tư tổ chức quốc tế tiếp cận thị trường vốn Việt Nam thuận lợi hơn.
- MSB – Ngân hàng:** SSI Research dự báo kỳ tái cơ cấu quý II/2026 sẽ mua mạnh MSB 10.4 triệu cổ phiếu, VCK 6.9 triệu cổ phiếu và VPL 3.9 triệu cổ phiếu. VPL và MSB dự kiến được bổ sung vào rổ MarketVector Vietnam Local Index.
- HQC – Bất động sản:** Cổ phiếu HQC tăng trần lên 2.570 đồng/cp với hơn 10 triệu đơn vị dư mua nhờ kỳ vọng chính sách tín dụng nhà ở xã hội. Lãnh đạo Hoàng Quân đặt mục tiêu đưa cổ phiếu trở lại mệnh giá vào năm 2030.
- VCB – Ngân hàng:** Tín dụng xanh đang trở thành kênh dẫn vốn chủ lực thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Điển hình như Vietcombank đã tăng dư nợ tín dụng xanh hơn 4 lần trong giai đoạn 2020-2025, góp phần chuyển đổi mô hình sản xuất cho doanh nghiệp.
- HDB – Ngân hàng:** HDBank vừa phát hành thành công 850 tỷ đồng trái phiếu mã HDB12602 kỳ hạn 5 năm với lãi suất cố định 8.3%/năm. Lô trái phiếu này đáo hạn vào ngày 29/5/2031.
- PVD – Năng lượng:** PV Drilling đã ký hợp đồng mua giàn khoan tự nâng PV DRILLING X. Giàn khoan này dự kiến về Việt Nam tháng 10/2026 và bắt đầu cung cấp dịch vụ từ quý 2/2027, nâng tổng số giàn khoan của công ty lên 8 chiếc.
- HQC – Bất động sản:** NHNN cho phép loại trừ dư nợ vay nhà ở xã hội và khu công nghiệp khỏi hạn mức tín dụng năm 2026. Chính sách này tạo dư địa tăng trưởng cho các doanh nghiệp như Hoàng Quân, Kinh Bắc, IDICO và Becamex IDC.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Quân Đội – MBB

MBB – Ngân hàng: Ngày 28/5/2026, MB phát hành thành công 2 lô trái phiếu với tổng giá trị 1,800 tỷ đồng. Lãi suất của các lô trái phiếu này lần lượt là 8.2% và 8.3% với kỳ hạn 5 năm và 10 năm.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/2/2026	6/3/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Công nghệ Thông tin	97.2	1,334	1,970	999		
2	Thực phẩm và đồ uống	25.0	689	852	681		
3	Bất động sản	23.8	2,681	3,569	2,884		
4	Ngân hàng	13.2	5,324	5,201	4,594		
5	Du lịch và Giải trí	10.8	168	198	179		
6	Tài nguyên Cơ bản	8.8	717	563	517		
7	Bán lẻ	0.5	343	483	481		
8	Dịch vụ tài chính	0.1	1,712	1,920	1,919		
9	Ô tô và phụ tùng	-9.5	38	27	29		
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-17.7	766	599	727		
11	Hóa chất	-28.0	330	280	388		
12	Y tế	-30.1	27	24	34		
13	Xây dựng và Vật liệu	-31.0	891	401	581		
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-32.6	251	195	290		
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-33.9	67	44	67		
16	Dầu khí	-46.6	574	306	574		
17	Bảo hiểm	-46.9	79	23	42		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
NVL	Novaland	Bất động sản	13,600	-4.2	-11.7	1.9	102	712.1	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	48,000	-5.7	-11.1	21.5	39	78.4	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	23,200	0.9	-3.5	-13.5	(40)	28.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,550	-1.1	-6.2	-7.7	(16)	350.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,900	2.9	-2.5	-5.8	(49)	520.9	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	48,000	-5.7	-11.1	14.8	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,450	-0.3	-2.4	-16.5	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	12,300	7.0	7.9	25.6	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,400	-2.9	-5.3	-11.6	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,100	0.2	-1.5	-9.7	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng		Top mua ròng		Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Mã	Giá trị	Mã	Giá trị	Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
ACB	(392.72)	FPT	567.14	6/3/2026	2,521.5	3,213.2	-691.7
VCK	(298.74)	SHB	88.41	6/2/2026	1,901.7	2,448.1	-546.5
VHM	(211.54)	VIX	53.64	6/1/2026	1,025.5	1,672.5	-647.0
VIC	(163.60)	NVL	35.3	5/29/2026	1,421.9	2,124.9	-703.0
VPB	(85.98)	MBB	23	5/28/2026	1,647.1	2,233.8	-586.6
TCB	(83.80)	DBC	1	5/27/2026	1,642.4	2,461.1	-818.7
VCB	(60.35)	FUEVFNVD	1	5/26/2026	1,598.5	2,496.2	-897.7
VND	(43.56)	GEX	1	5/25/2026	1,708.3	3,622.9	-1,914.6
GMD	(42.30)	SAB	1	5/22/2026	1,791.4	4,964.1	-3,172.8
VNM	(40.56)	HPG	1	5/21/2026	2,017.0	3,723.6	-1,706.6
				5/20/2026	3,202.5	3,229.4	-26.9
				5/19/2026	3,067.8	3,791.9	-724.0
				5/18/2026	2,293.1	2,907.9	-614.9
				5/15/2026	2,300.0	3,100.6	-800.6
				5/14/2026	3,124.8	2,870.9	253.9
				5/13/2026	2,852.7	4,323.6	-1,470.9

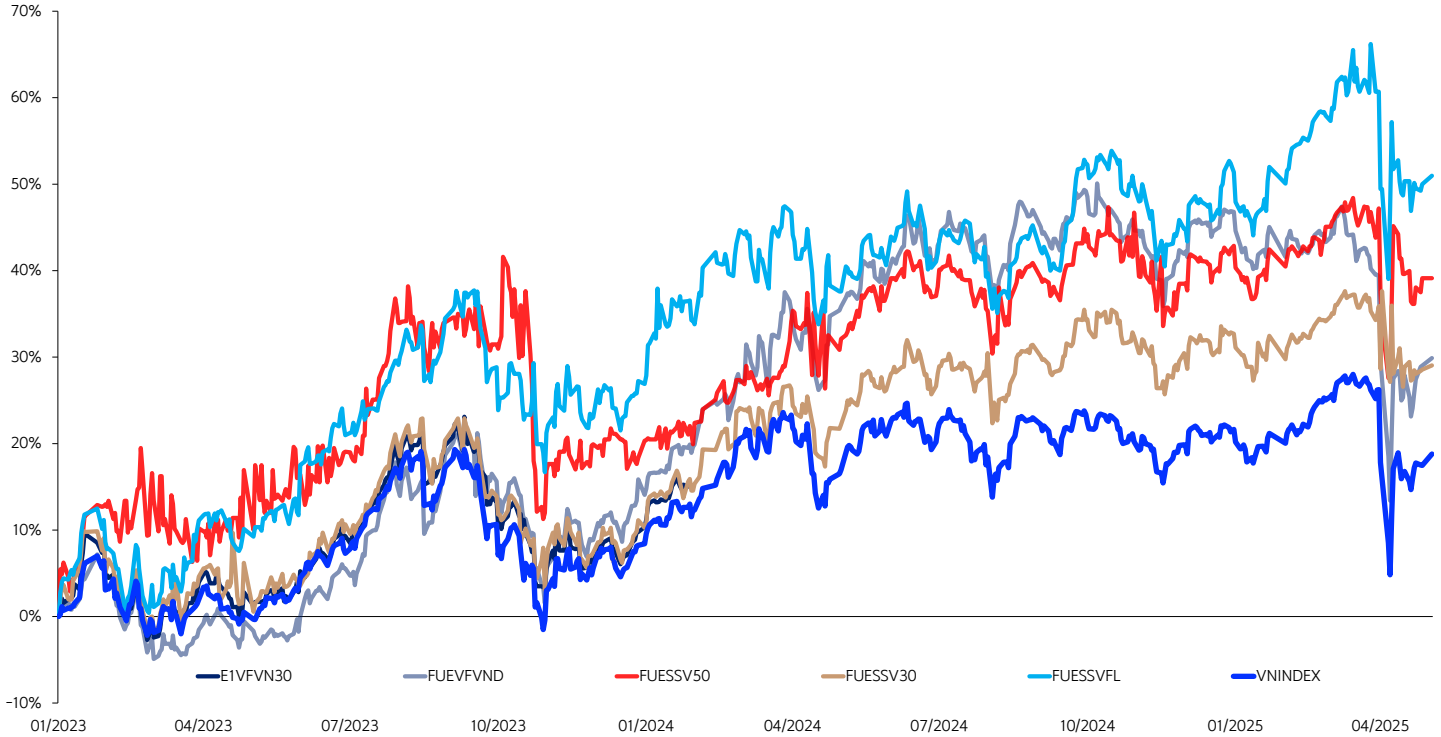
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,130	-0.7%	-2.1%	-2.7%	314,800	11.1	[Bar chart]
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,600	0.2%	-1.5%	4.2%	500	0.0	[Bar chart]
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,370	0.0%	-0.8%	-3.3%	21,500	0.6	[Bar chart]
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,160	-0.3%	-1.8%	-5.6%	100,700	3.6	[Bar chart]
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,800	0.2%	1.5%	5.0%	29,600	0.8	[Bar chart]
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,140	0.2%	-0.2%	-1.4%	15,900	0.4	[Bar chart]
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,250	0.0%	-0.9%	-2.3%	3,200	0.1	[Bar chart]
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,920	6.3%	7.2%	11.8%	600	0.0	[Bar chart]
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,510	0.1%	-1.1%	-1.9%	1,500	0.0	[Bar chart]
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,500	0.0%	-3.6%	-8.8%	7,300	0.1	[Bar chart]
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,490	0.0%	1.7%	-0.5%	0	n.a	[Bar chart]
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,340	0.7%	-1.1%	-5.9%	3,000	0.0	[Bar chart]
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,480	3.8%	3.3%	7.5%	2,600	0.0	[Bar chart]
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,490	n.a	-0.7%	-6.2%	0	n.a	[Bar chart]
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	[Bar chart]
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	[Bar chart]

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cố tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(178,214)	(163,037)	40.5	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	153,267	-	-	45.2	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	547,499	3,026	8,589	FALSE	26.7	1.0	1.72	1.4	8.4	86.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,715,458	(131,215)	(1,152,292)	12.6	24.0	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	703,903	-	-	45.8	21.3	0.8	1.52	1.9	12.1	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	243,814	(2,530)	11,143	45.9	23.8	0.7	1.91	2.1	11.8	63.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	636,398	(184,363)	(195,370)	39.4	23.5	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	56.4	55.3	0.9	1.49	1.9	12.0	53.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,556,932	-	(179)	40.7	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	318,611	(14,652)	(20,441)	13.6	28.4	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	261,064	(19,597)	(19,597)	26.2	26.9	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	286,270	(4,595)	(22,075)	13.4	25.5	1.0	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	35.6	37.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	71,422	n.a	n.a	11.3	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	13.4	27.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.